TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 79/2022/HSST
Ngày: 30/05/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Công Đại.

Ông: Bùi Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Kẻo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 05 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2022/TL-ST-HS, ngày 30 tháng 03 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2022/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 05 năm 2022 đối với bị cáo.

- **Vàng Vàng C:** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1972; nơi sinh: Huyện Mường T, tỉnh Lai C; Nơi cư trú: Bản Lạ P, xã Tá B, huyện Mường T, tỉnh Lai C; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: Không; Con ông Vàng Gió X (đã chết) và con bà Giàng Phì N, sinh năm 1945; Vợ: Lỳ Khừ X, sinh năm 1977; Con: có 07 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân chưa bị xử lý; Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 02/01/2022 đến ngày 11/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vàng Vàng C*: Bà Nguyễn Thị Nga, là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai C - Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng dân tộc La Hủ cho bị cáo Vàng Vàng C*: Anh Vàng Ma Xá - Trú tại: Khu phố 7, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai C, có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Lỳ Lý P, sinh năm 2004 - Trú tại: Bản Là S, xã Thu L, huyện Mường T, tỉnh Lai C, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ ngày 02/01/2022, Vàng Vàng C đi nhờ

xe máy của Lỳ Lý P đến bản Là S, xã Thu L để thăm con rể, khi đi đến khu vực bản Là Ú C, xã Ka L, huyện Mường T, C gặp một người đàn ông lạ mặt, qua trao đổi, C đã mua được của người đàn ông này 01 (một) gói Heroine được gói bên ngoài bằng 02 mảnh nilon màu hồng, bên trong có 04 (bốn) gói Heroine, trong đó: 01 (một) gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng, 03 (ba) gói được gói bằng các mảnh nilon màu hồng với giá 600.000 đồng, mục đích là để sử dụng. C cầm heroine ở tay phải rồi bảo P tiếp tục điều khiển xe máy đi đến bản Là S. Vào hồi 10 giờ 20 phút ngày 02/01/2022 khi C và P đi đến khu vực bản Pa T, xã Thu L, huyện Mường T thì bị tổ công tác Công an xã Thu L phối hợp với cán bộ đồn Biên phòng Thu L đang làm nhiệm vụ yêu cầu P dừng xe để kiểm tra, lúc này C đã thả gói Heroine đang cầm trên tay phải xuống đất thì bị tổ công tác phát hiện và yêu cầu C nhặt lên để kiểm tra, C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định tư pháp số 18/KLGĐ, ngày 02/01/2022 của người giám định tư pháp thuộc Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C kết luận: 04 gói vật chứng thu giữ của Vàng Vàng C có tổng khối lượng là 1,72 gam.

Tại kết luận giám định số: 89/GĐ-KTHS ngày 07/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai C kết luận: 04 (bốn) mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Vàng Vàng C gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 35/CT-VKS-MT ngày 19 tháng 04 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố Vàng Vàng C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

- *Trách nhiệm hình sự*: Đối với Vàng Vàng C về tội danh "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng Vàng C từ: 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do điều kiện của bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 05 (năm) mảnh nilon màu hồng và 01 (một) mảnh nilon màu trắng dùng để gói các gói Heroine là vật chứng còn lại thu giữ của Vàng Vàng C.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích tính chất, hành vi, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, người bào chữa đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T về tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*) theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số dân tộc La Hủ, nhận thức pháp luật còn hạn chế, sinh sống ở xã Tá B là

xã biên giới có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất, bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Sau khi tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên mức hình phạt chính như đã đề nghị. Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 10 giờ 20 phút ngày 02/01/2022 tại khu vực bản Pa T, xã Thu L, huyện Mường T, tỉnh Lai C. Vàng Vàng C đang có hành vi tàng trữ trái phép 04 (bốn) gói Heroine có tổng khối lượng là 1,72 gam, mục đích là để sử dụng cho bản thân, thì bị tổ công tác Công an xã Thu L và Đồn biên phòng thu L phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy: Bị cáo Vàng Vàng C luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn*

năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo, nhận thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, gia đình thuộc hộ nghèo, sinh sống ở xã Tá B là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân bị cáo Vàng Vàng C có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên tham gia lao động sản xuất tại địa phương, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi tàng trữ chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, nghề nghiệp trồng trọt, thu nhập thấp, là người thường xuyên sử dụng chất ma túy, gia đình khó khăn là hộ nghèo của xã Tá B. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7]. Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 05 (năm) mảnh nilon màu hồng và 01 (một) mảnh nilon màu trắng dùng để gói các gói Heroine là vật chứng còn lại thu giữ của Vàng Vàng C.

[8]. Về án phí: Xét thấy, bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, nghề nghiệp trồng trọt, thu nhập thấp, gia đình khó khăn là hộ nghèo của xã Tá B là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, cho bị cáo.

[9]. Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Vàng Vàng C đã phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; do vậy ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử lý vật chứng; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội đối với bị cáo là có cơ sở đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Đối với người đàn ông lạ mặt đã bán Heroine với giá 600.000 đồng cho bị cáo Vàng Vàng C. Trong qúa trình điều tra không xác định được lai lịch của người đàn ông này nên không đủ căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11]. Đối với Lỳ Lý P là người cho bị cáo C đi nhờ xe máy, P không biết việc C mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nên không phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Vàng Vàng C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Vàng C: 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 02/01/2022.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 05 (năm) mảnh nilon màu hồng và 01 (một) mảnh nilon màu trắng dùng để gói các gói Heroine là vật chứng còn lại thu giữ của Vàng Vàng C.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Vàng C.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuân Hải

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tè;
- Công an huyện M.Tè;
- Cơ quan THAHS Công an huyện M.Tè;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện M.Tè;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ VA.